TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 01 - 8 - 2024
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hường
Bà Nguyễn Thị Quế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Bằng Giang – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 238/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2014 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Chị Lê Thị H, sinh năm 1998
Nơi ĐKHKTT: xóm 1, xã L, huyện A, Nghệ An
Địa chỉ hiện nay: Block 145 Rivervale Drive, #10-519, S540145 (Singapore). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phạm Thế H1uy, sinh năm 1991; Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Huy Phạm, địa chỉ: số 38, đường Nguyễn Xuân Ô, phường H, thành phố V, Nghệ An. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. **Bị đơn**: Anh Võ Văn H1, sinh năm 1991
Địa chỉ: xóm 1, xã L, huyện A, Nghệ An. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: ông Võ Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965. Địa chỉ: xóm 1, xã L, huyện A, Nghệ An. Có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn trình bày nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Võ Văn H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi chung sống một thời gian thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống của hai người không hợp nhau. Giữa hai người thường xuyên cãi vã, xung đột trong cuộc sống vợ chồng. Vì các lý do trên nên quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, tình cảm vợ chồng bắt đầu đi xuống và không thể ở chung với nhau. Vì vậy, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Võ Văn H1.

Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 có 01 (một) con chung là cháu Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017. Hiện tại cháu Võ Thế Đạt đang ở với ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị D (là bố mẹ đẻ của anh Võ Văn H1). Do chị H đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài nên chị H có nguyện vọng giao con chung cho anh Võ Văn H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong trường hợp anh H1 tiếp tục đi nước ngoài thì tạm giao cháu Đạt cho ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi anh H1 về Việt Nam. Về chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng cháu sẽ do anh H1 gửi về cho ông Thành và bà Dung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Võ Văn H1: Hiện tại, anh đã về nước và biết được chị Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh. Theo anh H1 trình bày thì anh và chị H kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An trên tinh thần tự nguyện. Sau khi chung sống một thời gian thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do quan điểm sống của hai người không hợp nhau, thường xuyên xảy ra xung đột. Vì các lý do trên nên quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, tình cảm vợ chồng bắt đầu đi xuống và không thể ở chung với nhau. Hiện nay chị H đang làm việc và sinh sống tại Singapore. Nay chị H làm đơn yêu cầu được ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh H1 và chị H có 01 (một) con chung là cháu Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017. Hiện nay cháu Võ Thế Đạt đang được ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị D (là bố mẹ đẻ của anh Võ Văn H1) chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian anh H1, chị H đi nước ngoài. Hiện nay anh H1 đã về nước vào ngày 13/4/2024, vậy đề nghị Tòa án giao cháu Võ Thế Đạt cho anh H1 chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T trình bày: Anh Võ Văn H1 và chị Lê Thị H có 01 con chung là cháu Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017. Sau khi anh H1 và chị H đi làm việc tại nước ngoài, chị H, anh H1 có nhờ vợ chồng ông chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đạt. Vợ chồng ông Thành bắt đầu chăm sóc cháu từ năm 2019 đến nay, chi phí chăm sóc cháu đều do chị H và anh H1 gửi về. Nay nếu chị H, anh H1 ly hôn, vợ chồng ông Thành không yêu cầu anh H1 và chị H phải trả chi phí nuôi dưỡng cháu Đạt. Trong trường hợp anh H1 tiếp tục đi nước ngoài thì vợ chồng ông Thành cam kết sẽ có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đạt cho đến khi anh H1 về Việt Nam, không yêu cầu chi phí cấp dưỡng nuôi cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị H hiện nay đang ở Singapore làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ Văn H1 có địa chỉ tại xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì chị H đang ở nước ngoài, không thể tham gia giải quyết vụ án và xin vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Lê Thị H, bị đơn anh Võ Văn H1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị D có đơn xin vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là hoàn toàn phù hợp, đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi chung sống một thời gian thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do quan điểm sống của hai người không hợp nhau, thường xuyên xảy ra xung đột. Vì các lý do trên nên quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, tình cảm vợ chồng bắt đầu đi xuống và không thể ở chung với nhau. Hiện tại, chị H và anh H1 đều xác định

tình cảm vợ chồng không còn nên chị H làm đơn xin ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Lê Thị H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Võ Văn H1.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 có 01 (một) con chung là cháu Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017. Hiện tại cháu Võ Thế Đạt đang ở với ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị D (là bố mẹ đẻ của anh Võ Văn H1). Ly hôn, chị H có nguyện vọng giao con chung cho anh H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh H1 cũng đồng ý giao con chung cho anh chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về chi phí chăm sóc cháu Đạt từ trước đến nay, ông Thành và bà Dung không yêu cầu anh H1, chị H phải chi trả. Xét thấy, nguyện vọng của chị H và anh H1 đều là chính đáng, phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H. Giao con chung là Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017 cho anh H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử không xem xét do chị H và anh H1 không yêu cầu giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện về tài sản chung, nợ chung cho các đương sự trong một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Võ Văn H1.

2. Về con chung: Giao con chung là Võ Thế Đạt, sinh ngày 04/9/2017 cho anh Võ Văn H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Võ Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền khởi kiện liên quan đến chia tài sản chung, nợ chung cho các đương sự trong một vụ án dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001458 ngày 08/01/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được Bản án, anh Võ Văn H1, ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã L, H. Anh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quốc Sơn